TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 12- 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Kim Kết
Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 547/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 374/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp 10, xã LN, huyện LM, tỉnh Hậu Giang.
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1986 (vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp HĐ, xã TĐ, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Hoàng B chung sống vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TD. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên nay chị L xin ly hôn anh B.
- *Về con chung:* Nguyễn Ngọc Thuý V, sinh ngày 11/6/2017 và Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 13/02/2020 đang do chị L nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị L yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.
- *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

* *Bị đơn anh Nguyễn Hoàng B:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hoàng B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Hoàng B kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TĐ vào ngày 15/8/2016 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Chị L có yêu cầu ly hôn, anh B không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị L. Do đó, cho thấy trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, quan hệ hôn nhân không còn tồn tại, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, cho chị L được ly hôn anh B.

[3] Về con chung: Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án anh B không có yêu cầu nuôi con. Mặt khác, các con chung của anh chị hiện nay đang do chị L nuôi dưỡng ổn định nên tiếp tục giao hai con chung cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng chị L không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ: Chị L xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn hoàng B.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Ngọc Thuý V (nữ), sinh ngày 11/6/2017 và Nguyễn Hoàng Q (nam), sinh ngày 13/02/2020 cho chị Nguyễn Thị L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Nguyễn Hoàng B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000299 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tân Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung